

THÔNG BÁO

Về việc thu các khoản tháng 12 năm học 2023 - 2024

- Căn cứ văn bản số 5427/UBND-TCKH ngày 22 tháng 09 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động GD NH 2023-2024;
- Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh thông báo đến cha mẹ học sinh về các khoản thu tháng 12 năm học 2023 - 2024 như sau:

Stt	NỘI DUNG THU	LỚP TIẾNG ANH TÍCH HỢP 1.1,2.1	LỚP 1.5, 1.6		LỚP TIẾNG ANH TOÁN - KHOA 1.2, 1.3, 1.4, 2.2, 2.3, 2.4		LỚP 2.5, 2.6, 2.7, 2.8		LỚP TIẾNG ANH TÍCH HỢP 3.1	LỚP TIẾNG ANH TOÁN - KHOA 3.2, 3.3		LỚP 3.4, 3.5, 3.6, 3.7, 3,8		LỚP TIẾNG ANH TOÁN - KHOA 4.1, 4.2, 4.3		LỚP 4.4, 4.5, 4.6, 4.7		KHỐI 5	
		BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN	BẢN TRÚ	KHÔNG BẢN TRÚ
Các khoản PVHDGD ngoài giờ		299.000	540.500	540.500	868.000	868.000	540.500	540.500	476.000	1.045.000	1.045.000	717.500	717.500	868.000	868.000	540.500	540.500	646.000	646.000
1	Tổ chức 2 buổi/ngày																	80.500	80.500
2	Tiếng Anh tăng cường		69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000		69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000
3	Tin học	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	50.000	50.000
4	Năng khiếu	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000
5	Kỹ năng sống	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000	92.000
6	Học bơi (4 buổi)								177.000	177.000	177.000	177.000	177.000						
7	Giáo dục Stem	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000
8	Tiếng Anh GV nước ngoài		172.500	172.500			172.500	172.500				172.500	172.500			172.500	172.500	172.500	172.500
9	Tiếng Anh Toán Khoa				500.000	500.000				500.000	500.000			500.000	500.000				
Các khoản thu PV bán trú		942.000	942.000	0	942.000	0	942.000	0	942.000	942.000	0	942.000	0	942.000	0	942.000	0	942.000	0
10	Tổ chức PV, QL và vệ sinh BT	207.000	207.000		207.000		207.000		207.000	207.000		207.000		207.000		207.000		207.000	
11	Tiền ăn bán trú (21 ngày)	735.000	735.000		735.000		735.000		735.000	735.000		735.000		735.000		735.000		735.000	
Các khoản thu hỗ trợ học sinh		45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000
12	Nước uống	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000
13	Tiền điện, bảo trì máy lạnh	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000	28.000
TỔNG CỘNG		1.286.000	1.527.500	585.500	1.855.000	913.000	1.527.500	585.500	1.463.000	2.032.000	1.090.000	1.704.500	762.500	1.855.000	913.000	1.527.500	585.500	1.633.000	691.000

Thời gian thu: Từ ngày 06/12/2023 đến ngày 20/12/2023

Phương thức đóng tiền : Chuyển khoản (chi tiết theo phiếu thu từng học sinh)

Nơi nhận:

- CMHS;
- Bộ phận Văn phòng;
- Lưu: VT, KT.

